

CN Agribank H. An Lão - Đông HP

Sổ phụ/Statement

Tên khách hàng	(Customer name)	UB Mặt Trận Tổ Quốc VN Huyện An Lão	Ngày in	(Print out date):	02/10/2024
Địa chỉ	(Address)	TT An Lão An Lão HP	Loại tiền gửi	(DP kind):	Tiền gửi không kỳ hạn
			Số tài khoản	(A/C No) :	2110201006180
			Loại tiền	(Ccy) :	VND
			Tài khoản người sở hữu	(Joint A/C):	N
			Tình trạng tài khoản	(A/C status):	Active
Ngày phát sinh trước	(Prior Statement):	0	Doanh số tháng	(Monthly less debit):	0
Số dư cuối ngày	(Ending balance):	02/10/2024 239,463,600	Doanh số tháng	(Monthly plus credit):	0
Số bút toán/Doanh số	(Less debit):	1 800,000,000	Doanh số năm	(Annual less debit):	800,000,000
Số bút toán/Doanh số	(Plus credit):	118 1,039,463,600	Doanh số năm	(Annual plus credit):	1,039,463,600

Ngày	Ngày giá trị	Ghi chú	Nợ	Có	Số dư	Số tham chiếu
16/09/2024	16/09/2024	Cash(Tiền mặt)	0	0	0	
16/09/2024	16/09/2024	Agribannk Chi nhánh Đông Hải Phòng hỗ trợ	0	70,000,000	70,000,000	2112OTT241004990
17/09/2024	17/09/2024	Ly thi ngoan nộp tiền : viện kiểm soát nhan c	0	10,680,000	80,680,000	
17/09/2024	17/09/2024	MBVCB.7063578971.720245.Dang Thi Phu	0	2,000,000	82,680,000	8738861
18/09/2024	18/09/2024	PHONG TU PHAP HUYEN AN LAO CT UT	0	1,200,000	83,880,000	
19/09/2024	19/09/2024	NGUYEN THI THAO nộp tiền : TRUONG T	0	17,355,000	101,235,000	
19/09/2024	19/09/2024	MB(003892)(PHAM THI MAI ANH tieu hoc	0	300,000	101,535,000	20240919003892
19/09/2024	19/09/2024	MB(020475)(HOANG THI LAN ANH tieu l	0	300,000	101,835,000	20240919020475
19/09/2024	19/09/2024	MB(050186)(UBMTTQVN xa Truong Tho, /	0	13,150,000	114,985,000	20240919050186

CN Agribank H. An Lão - Đông HP

Ngày	Ngày giá trị	Ghi chú	Nợ	Có	Số dư	Số tham chiếu
19/09/2024	19/09/2024	MB(055298)(MTTQ huyện chuyên tiến)	0	1,000,000	115,985,000	20240919055298
19/09/2024	19/09/2024	MB(074131)(MTTQ xã Trường Thành ủng hộ	0	4,650,000	120,635,000	20240919074131
19/09/2024	19/09/2024	MB(075259)(ủng hộ bảo vệ)	0	500,000	121,135,000	20240919075259
19/09/2024	19/09/2024	NGUYEN TUAN AN MTTQ xã Bát Trạng, A	0	6,100,000	127,235,000	6166370
19/09/2024	19/09/2024	MB(080511)(hội nông dân huyện chuyên tiến	0	1,000,000	128,235,000	20240919080511
19/09/2024	19/09/2024	MB(089890)(PHAN THI CHANH chuyên tiến	0	1,616,000	129,851,000	20240919089890
19/09/2024	19/09/2024	tập thể phong văn hóa và thông tin huyện an l	0	1,760,000	131,611,000	6398629
19/09/2024	19/09/2024	HUYEN UY AN LAO UNG HO PHONG CH	0	8,496,000	140,107,000	
19/09/2024	19/09/2024	Phong Giáo dục và Đào tạo huyện An Lao un	0	2,753,000	142,860,000	96549668
19/09/2024	19/09/2024	MB(210245)(ủy ban mttq xã Thái Sơn chuy	0	6,000,000	148,860,000	20240919210245
19/09/2024	19/09/2024	Chi cục Thống kê huyện An Lao ủng hộ nhân	0	1,500,000	150,360,000	96772900
19/09/2024	19/09/2024	MB(220680)(CBCC thị trấn An Lao ủng hộ t	0	9,150,000	159,510,000	20240919220680
19/09/2024	19/09/2024	MB(247729)(CBCC xã An Thái ủng hộ bảo s	0	3,250,000	162,760,000	20240919247729
19/09/2024	19/09/2024	cbcc thị trấn Trường Sơn CHUYEN KHOAN	0	5,031,000	167,791,000	96933040
19/09/2024	19/09/2024	MB(302844)(UB MTTQVN xã Quang Hưng	0	6,555,000	174,346,000	20240919302844
19/09/2024	19/09/2024	MB(431820)(Tập thể lớp 5E trường TH Ngụy	0	500,000	174,846,000	20240919431820
20/09/2024	20/09/2024	Trường THCS Thái Sơn ủng hộ khắc phục thi	0	7,000,000	181,846,000	8717620
20/09/2024	20/09/2024	Tiền ủng hộ của cán bộ công chức xã Chiến T	0	4,600,000	186,446,000	8743828
20/09/2024	20/09/2024	MB(672009)(phòng Nội Vụ huyện An Lao ch	0	2,000,000	188,446,000	20240920672009
20/09/2024	20/09/2024	MB(680201)(Toà An ND huyện An Lao ung	0	3,000,000	191,446,000	20240920680201
20/09/2024	20/09/2024	Ban quản lý du lịch tiền ủng hộ FT242645347	0	3,728,000	195,174,000	98868442
20/09/2024	20/09/2024	MB(696033)(NGO VAN TOAN chuyên tiến	0	200,000	195,374,000	20240920696033
20/09/2024	20/09/2024	MB(696861)(DANG THI LIEN và ngo văn d	0	600,000	195,974,000	20240920696861



Mang phồn thịnh đến khách hàng

CN Agribank H. An Lão - Đông HP

Ngày	Ngày giá trị	Ghi chú	Nợ	Có	Số dư	Số tham chiếu
20/09/2024	20/09/2024	MB(701972)(PHAM HUU DUNG chuyen tic	0	300,000	196,274,000	20240920701972
20/09/2024	20/09/2024	TRAN THI XUAN nộp tiền : TRUONG TH-	0	14,227,000	210,501,000	
20/09/2024	20/09/2024	VAN PHONG HDND VA UBND HUYEN U	0	6,106,000	216,607,000	
20/09/2024	20/09/2024	MB(813879)(THANH TRA HUYEN ung ho	0	2,000,000	218,607,000	20240920813879
20/09/2024	20/09/2024	MB(838095)(CB GV Truong Tieu hoc Quoc	0	11,763,000	230,370,000	20240920838095
20/09/2024	20/09/2024	TRUONG MAM NON BAT TRANG NOP T	0	4,991,000	235,361,000	9478655
20/09/2024	20/09/2024	nguyen thi them nộp tiền :TT PT Quy DAt A	0	4,100,000	239,461,000	
20/09/2024	20/09/2024	Don vi truong THCS Quang Hung; An Lao; F	0	7,500,000	246,961,000	9642454
20/09/2024	20/09/2024	MB(909251)(Pham Van Khoi, thon Dong Xu	0	500,000	247,461,000	20240920909251
20/09/2024	20/09/2024	MB(064819)(Uy ban MTTQ VN xa An Tho c	0	4,690,000	252,151,000	20240920064819
20/09/2024	20/09/2024	LE THI LY nộp tiền : TRUONG TH MY DU	0	6,990,000	259,141,000	
20/09/2024	20/09/2024	MB(111811)(BUI QUOC DINH chuyen tien)	0	300,000	259,441,000	20240920111811
20/09/2024	20/09/2024	MB(152823)(NGUYEN THI THU HA chuye	0	11,700,000	271,141,000	20240920152823
20/09/2024	20/09/2024	Truong Mam non An Thai nop tien ung ho kh	0	10,472,000	281,613,000	744512
20/09/2024	20/09/2024	NGUYEN THI QUYNH nộp tiền : CBGV N'	0	6,768,000	288,381,000	
20/09/2024	20/09/2024	TRUONG THCS AN TIEN Nop tien ung ho l	0	4,700,000	293,081,000	956924
20/09/2024	20/09/2024	TRUONG TIEU HOC THI TRAN AN LAO l	0	7,998,000	301,079,000	
20/09/2024	20/09/2024	Truong Tieu hoc Quang Hung - An Lao - Hai	0	5,425,000	306,504,000	1027285
20/09/2024	20/09/2024	Hội đồng hương An Lão tạ Hà Nội ủng hộ	0	250,000,000	556,504,000	
20/09/2024	20/09/2024	MB(277370)(TRAN THI THU HIEN nop tie	0	2,900,000	559,404,000	20240920277370
20/09/2024	20/09/2024	CBGVNV Truong MN Truong Son ung ho c	0	5,000,000	564,404,000	1235270
20/09/2024	20/09/2024	Phong Tài chính ke hoạch ung ho khac phuc t	0	10,000,000	574,404,000	91742041
20/09/2024	20/09/2024	MB(512905)(Truong Thcs Luong Khanh Thi	0	8,835,000	583,239,000	20240920512905

CN Agribank H. An Lão - Đông HP

Ngày	Ngày giá trị	Ghi chú	Nợ	Có	Số dư	Số tham chiếu
20/09/2024	20/09/2024	Truong Tieu Hoc Truong Tho- An Lao-HP un	0	10,481,600	593,720,600	2518757
21/09/2024	21/09/2024	Truong THCS TAN Vien an lao hai phong un	0	7,014,000	600,734,600	3596599
21/09/2024	21/09/2024	MB(324772)(Truong Tieu hoc My Duc 1 ung	0	6,473,000	607,207,600	20240921324772
21/09/2024	21/09/2024	MB(336371)(Dong Thi Thanh Thuy tieu hoc	0	200,000	607,407,600	20240921336371
23/09/2024	23/09/2024	MB(207456)(UY BAN MTTQ VN xa My Du	0	9,038,500	616,446,100	20240923207456
23/09/2024	23/09/2024	MB(266625)(Truong THPT Tran Hung Dao t	0	14,411,000	630,857,100	20240923266625
23/09/2024	23/09/2024	TRUONG MAM NON TAN DAN UNG HO	0	3,340,000	634,197,100	
23/09/2024	23/09/2024	MB(376587)(Truong MN My Duc ung ho kh	0	10,000,000	644,197,100	20240923376587
23/09/2024	23/09/2024	VUONG VAN QUANG Chuyen tien UBMT	0	6,910,000	651,107,100	852121
23/09/2024	23/09/2024	MB(412543)(QDCD Thon Tien Cam 2 xa An	0	1,300,000	652,407,100	20240923412543
23/09/2024	23/09/2024	MB(421756)(PHUNG NGOC ANH chuyen t	0	11,200,000	663,607,100	20240923421756
23/09/2024	23/09/2024	BUI THI THAO nộp tiền : TRUONG THCS	0	6,892,800	670,499,900	
23/09/2024	23/09/2024	MB(433599)(PHONG NONG NGHIEP VA F	0	5,000,000	675,499,900	20240923433599
23/09/2024	23/09/2024	MB(565422)(Truong TH Bat Trang ung ho n	0	5,241,000	680,740,900	20240923565422
23/09/2024	23/09/2024	MN THai Son. An Lao. UH khắc phục do bac	0	6,200,000	686,940,900	2203043
23/09/2024	23/09/2024	TH TRUONG SON AN LAO UHGD BI THI	0	11,200,000	698,140,900	2401762
23/09/2024	23/09/2024	DANG THI KIM ANH chuyen tien ung ho b	0	6,700,000	704,840,900	2619488
23/09/2024	23/09/2024	DOAN THI THOM nộp tiền : TRUONG MN	0	8,837,000	713,677,900	
23/09/2024	23/09/2024	MB(987921)(Ngo Van Hanh. Chi bo Tien Ca	0	100,000	713,777,900	20240923987921
23/09/2024	23/09/2024	MB(066474)(DINH THI PHUNG chuyen tie	0	100,000	713,877,900	20240923066474
24/09/2024	24/09/2024	MB(452112)(Hoi lhpn huyen an lao chuyen t	0	1,000,000	714,877,900	20240924452112
24/09/2024	24/09/2024	TRUONG THCS TRUONG THO NOP TIEN	0	1,500,000	716,377,900	
24/09/2024	24/09/2024	MB(519296)(LUU THI LINH chuyen tien)	0	100,000	716,477,900	20240924519296

CN Agribank H. An Lão - Đông HP

Ngày	Ngày giá trị	Ghi chú	Nợ	Có	Số dư	Số tham chiếu
24/09/2024	24/09/2024	trình thi quyên nộp tiền :trương TH An thắng	0	5,910,000	722,387,900	
24/09/2024	24/09/2024	MB(765237)(HOANG QUOC GIAN chuyển	0	350,000	722,737,900	20240924765237
24/09/2024	24/09/2024	Học sinh Trương THCS Tân Thang ủng hộ kh	0	31,167,000	753,904,900	6868815
24/09/2024	24/09/2024	MN QUOC TUAN AN LAO UNG HO NHA	0	10,048,600	763,953,500	
24/09/2024	24/09/2024	NGUYEN THI QUYNH nộp tiền : HS TRUC	0	9,437,000	773,390,500	
24/09/2024	24/09/2024	MB(008250)(UBND Tân Dân ủng hộ con báo s	0	11,000,000	784,390,500	20240924008250
24/09/2024	24/09/2024	Trương TH Quang Trung An Lao ủng hộ nhai	0	7,492,000	791,882,500	7794319
25/09/2024	25/09/2024	MB(251822)(Trương MN An Tiên chuyển tie	0	3,300,000	795,182,500	20240925251822
25/09/2024	25/09/2024	MB(283584)(trương mam non An Thang chu	0	3,314,000	798,496,500	20240925283584
25/09/2024	25/09/2024	Huyen doan An Lao ủng hộ khác phục bao sc	0	1,000,000	799,496,500	98949851
25/09/2024	25/09/2024	TRUONG TH AN TIEN UNG HO 1 NGAY I	0	9,287,300	808,783,800	
25/09/2024	25/09/2024	MB(483402)(Phong tái nguyên môi trường h	0	5,000,000	813,783,800	20240925483402
25/09/2024	25/09/2024	MB(494888)(phong y tế chuyển tiền)	0	500,000	814,283,800	20240925494888
25/09/2024	25/09/2024	MB(504854)(NGUYEN VAN LUU chuyển ti	0	1,000,000	815,283,800	20240925504854
25/09/2024	25/09/2024	MN Trường Thành ủng hộ bao Yagi	0	4,100,000	819,383,800	
25/09/2024	25/09/2024	LIEN DOAN LAO DONG UNG HO NHAN	0	1,000,000	820,383,800	766945
25/09/2024	25/09/2024	MB(724030)(thcs Bát Trạng chuyển tiền ủng	0	7,350,600	827,734,400	20240925724030
25/09/2024	25/09/2024	Trương Tiểu học Tân Dân, huyện An Lao, HP	0	6,084,000	833,818,400	90799282
25/09/2024	25/09/2024	MB(729463)(Phong Kinh tế Hạ tầng H An L	0	5,000,000	838,818,400	20240925729463
25/09/2024	25/09/2024	THCS QUOC TUAN UNG HO KHAC PHU	0	7,074,000	845,892,400	
25/09/2024	25/09/2024	MB(793620)(TH_ THCS Trương Thanh gửi t	0	4,620,000	850,512,400	20240925793620
25/09/2024	25/09/2024	Trương mam non Quang Trung- ủng hộ khác	0	7,125,000	857,637,400	1786551
25/09/2024	25/09/2024	MBVCB.7134350254.258134.UBMTTQ VN	0	7,700,000	865,337,400	2400535

CN Agribank H. An Lão - Đông HP

Ngày	Ngày giá trị	Ghi chú	Nợ	Có	Số dư	Số tham chiếu
26/09/2024	26/09/2024	SPKB:FT[023446576]UB MAT TRAN TO C	800,000,000	0	65,337,400	23446576
26/09/2024	26/09/2024	MB(314014)(Chi cuc thi hanh an dan su huy	0	3,000,000	68,337,400	20240926314014
26/09/2024	26/09/2024	MB(422178)(Truong Mam Non Tan Vien)	0	5,330,000	73,667,400	20240926422178
26/09/2024	26/09/2024	MB(424230)(TRUONG MN SAO SANG HU	0	4,900,000	78,567,400	20240926424230
26/09/2024	26/09/2024	MB(443543)(UBMTTQ xa Tan Vien chuyen	0	10,320,000	88,887,400	20240926443543
26/09/2024	26/09/2024	MB(472399)(Chua Trung Thanh Lang-xa An	0	5,000,000	93,887,400	20240926472399
26/09/2024	26/09/2024	MB(480823)(Ban cong tac mat tran cac thon	0	4,050,000	97,937,400	20240926480823
26/09/2024	26/09/2024	CTY TNHH MTV KT CONG TRINH THUY	0	10,000,000	107,937,400	94836482
26/09/2024	26/09/2024	MB(780447)(Trung tam GDNN-GDTX H .A	0	4,270,000	112,207,400	20240926780447
26/09/2024	26/09/2024	CTY TNHH NOVASTAR UNG HO MTTQ I	0	50,000,000	162,207,400	95585620
26/09/2024	26/09/2024	hoc sinh 7C truong THCS Tan Thang huyen /	0	387,000	162,594,400	6868740
27/09/2024	26/09/2024	Truong Tieu hoc Tran Tat Van huyen An Lao	0	11,000,000	173,594,400	7085596
27/09/2024	27/09/2024	Cty TNHH Vũ Nhật Minh ủng hộ	0	50,000,000	223,594,400	
27/09/2024	27/09/2024	Can bo; giao vien; nhan vien truong Mam noi	0	4,450,000	228,044,400	147995
28/09/2024	28/09/2024	Em Vu Trinh Mai Phuong Lop 2C Truong Tic	0	200,000	228,244,400	3757935
28/09/2024	28/09/2024	TRAN THI THANH chuyen tien chau vu thi	0	50,000	228,294,400	3896879
30/09/2024	30/09/2024	truong THCS Thai Son ung ho khac phuc thi	0	1,910,000	230,204,400	9051974
30/09/2024	30/09/2024	PHAM THI MAI ANH nộp tiền : TRUONG	0	9,228,000	239,432,400	
30/09/2024	30/09/2024	DEP. INT. DEPOSIT	0	31,200	239,463,600	

Nếu Quý khách có bất kỳ thắc mắc, vui lòng liên hệ với quầy "Dịch vụ khách hàng". Cảm ơn Quý khách đã chọn Ngân hàng chúng tôi.

Số điện thoại: